Hãy hướng dẫn cho anh bước 1: Các component nhỏ bao gồm:

1. ProductBrands:

Ví dụ:

Brand: “Mac Duggal”

Thẻ <a> link sang trang brand.

Class heading-sm để định dạng font, ui-link để style link.

Size & Category: “Size 6 Cocktail dress”

Hai <span> liên tiếp, size & loại trang phục.

Class u-text-gray-6 (màu chữ xám), u-ml-1xs (margin-left nhỏ).

Availability: “Only 1 Available”

Có icon chấm tròn xanh (u-bg-green-3 + u-rounded-full) trước text.

Class body-copy-sm (font cỡ nhỏ), u-mt-1xs (margin-top).

Mẫu HTML:

<div class="u-mb-3x u-relative">

<h1 class="ui-visually-hidden">Mac Duggal Cocktail Dress</h1>

<div class="u-flex u-justify-between">

<div class="u-flex u-flex-col u-mx-0 u-mb-3x u-flex-1">

<div>

<a class="ui-link heading-sm" title="Mac Duggal" ...>Mac Duggal</a>

</div>

<div class="u-flex u-mt-1x">

<span>Size 6</span>

<span class="u-text-gray-6 u-ml-1xs">Cocktail dress</span>

</div>

<div class="body-copy-sm u-mt-1xs">

<span class="u-inline-block u-bg-green-3 u-rounded-full" ...></span>

Only 1 Available

</div>

</div>

</div>

...

</div>

Hãy hướng dẫn anh tạo component tiếp theo nhé  
  
2. ProductPrices  
  
a. Mẫu HTML:  
<div>

<div class="u-flex u-items-center u-flex-wrap">

<span class="heading-md-bold u-mr-1xs">$128.99</span>

<span class="heading-md-bold u-text-alert">$64.50</span>

<span class="u-text-alert u-ml-1xs">50% off with code</span>

<span class="overline u-text-alert u-bg-alert-light u-rounded-4 u-mx-1xs u-px-1x ...">FIRST50</span>

</div>

</div>

<div class="u-flex u-gap-1xs u-mt-1xs md:u-mt-1x savings">

<span class="u-line-through body-copy-bold">$280</span>

<span>53% off estimated retail</span>

<span id="estimated-retail-info" tabindex="0">

<img alt="" ... src=".../question-icon.svg" ...>

<span class="u-sr-only">What is estimated retail price?</span>

</span>

<div class="u-sr-only" id="estimated-retail-info-tooltip" role="tooltip">

<p>The item you’ve got your eye on is secondhand. ...</p>

<p>The strikethrough price shown next to ...</p>

<p class="u-mb-0">See Estimated Pricing Information below ...</p>

</div>

</div>  
  
b. Ví dụ:  
 **Original Price**: $128.99 (class heading-md-bold).

 **Sale Price**: $64.50 (class heading-md-bold u-text-alert → màu đỏ).

 **Discount Info**: “50% off with code FIRST50”

* Mã code **FIRST50** bọc trong <span class="overline ...">, có nền (u-bg-alert-light) và border-radius (u-rounded-4).

 **Estimated Retail**: $280 (53% off estimated retail)

* Gạch ngang $280 (u-line-through).
* Tooltip “What is estimated retail price?”:
  + <img> icon question-icon.svg,
  + <span class="u-sr-only"> để screen reader.
  + <div class="u-sr-only" role="tooltip"> hiển thị nội dung khi hover/focus.

Ok xong. Hãy hướng dẫn anh tạo component tiếp theo nhé. Sau khi tạo xong component thì em nghiên cứu, so sánh, cập nhật mã nguồn cũ phía trên và gửi anh mã nguồn final index.js và ProductDetailPage.css sau khi cập nhật.

3. ProductCarts  
a. Mẫu html:  
<div class="u-mt-3x">

<div class="u-flex u-gap-1x">

<button type="button" class="tup-ui-btn ... u-flex-1 u-px-0">Add to cart</button>

</div>

</div>  
  
b. Ví dụ:  
 Class tup-ui-btn là **button style** chung.

 u-flex-1 → chiếm hết chiều ngang, u-gap-1x → khoảng cách.

 Hành động: “Add to cart”.  
  
  
Ok xong. Hãy hướng dẫn anh tạo component tiếp theo nhé. Sau khi tạo xong component thì em nghiên cứu, so sánh, cập nhật mã nguồn cũ phía trên và gửi anh mã nguồn final index.js và ProductDetailPage.css sau khi cập nhật.

4. ProductConditions  
a. Mẫu html:  
<div class="u-mb-3xs">

<div class="u-flex md:u-mb-2xs u-mb-1x u-items-center">

<h2 class="heading-sm-bold u-leading-none">Condition</h2>

<span class="u-ml-2xs u--mb-1xs u-rounded-4 u-py-1xs u-px-1x overline u-bg-green-dark u-text-white">excellent</span>

</div>

<p class="body-copy u-mb-1xs">

Practically new: shows no obvious signs ...

<button class="ui-link" type="button">Our standards</button>

</p>

</div>

b. ví dụ:

* **Heading**: “Condition”.
* **Badge**: “excellent” (class u-bg-green-dark u-text-white u-rounded-4...), hiển thị tình trạng.
* **Mô tả**: “Practically new...” + link “Our standards”.

**Ý nghĩa**:

* Khối **Condition** hiển thị mức độ **mới/cũ** + mô tả khuyết điểm.
* Link “Our standards” dẫn đến trang hướng dẫn xếp hạng condition.

Ok xong. Hãy hướng dẫn anh tạo component tiếp theo nhé. Sau khi tạo xong component thì em nghiên cứu, so sánh, cập nhật mã nguồn cũ phía trên và gửi anh mã nguồn final index.js và ProductDetailPage.css sau khi cập nhật.

5. ProductItemDetails  
a. Mẫu html:  
  
<div class="u-flex u-justify-between u-items-center">

<h2 class="heading-sm-bold">Item details</h2>

<div class="u-ml-2xs u-text-gray-5 u-my-auto">#185644344</div>

</div>

<div class="u-mb-3xs">

<ul class="u-flex u-flex-col u-gap-1xs u-mt-1x md:u-mt-2xs">

<li>100% polyester</li>

<li>Short sleeve, one-shoulder neckline, bridesmaid, ruched detail, purple, midi-calf length</li>

</ul>

</div>  
  
b. Ví dụ:  
  
 Item ID: “#185644344”.

 Chất liệu: “100% polyester”.

 Style: “Short sleeve, one-shoulder neckline, ... midi-calf length”.

 Dùng <ul> liệt kê.

Ok xong. Hãy hướng dẫn anh tạo component tiếp theo nhé. Sau khi tạo xong component thì em nghiên cứu, so sánh, cập nhật mã nguồn cũ phía trên và gửi anh mã nguồn final index.js và ProductDetailPage.css sau khi cập nhật.

6. ProductSizeFit  
a. Mẫu html:  
<div class="u-mb-3x">

<h2 class="heading-sm-bold u-mb-1x md:u-mb-2xs">Size & fit</h2>

<ul class="u-flex u-flex-col u-gap-1xs">

<li>Size 6 <button class="ui-link" type="button">Size guide</button></li>

<li>Measured at 45.75” length (approx.) <button class="ui-link" type="button">Details</button></li>

</ul>

</div>

b. Ví dụ:  
 **Size**: “Size 6” + link “Size guide”.

 **Chiều dài**: “45.75” length (approx.)” + link “Details”.

 Tách ra thành 2 <li>.

Ok xong. Hãy hướng dẫn anh tạo component tiếp theo nhé. Sau khi tạo xong component thì em nghiên cứu, so sánh, cập nhật mã nguồn cũ phía trên và gửi anh mã nguồn final index.js và ProductDetailPage.css sau khi cập nhật.

7. ProductSellWithUs

a. Mẫu html:  
<section class="u-flex u-items-center u-p-3xs u-bg-gray-0 u-rounded-4 u-gap-2x u-mt-3x">

<img alt="" ... src="/tup-assets/pwa/production/assets/hanger-black-...svg">

<div class="u-flex u-flex-col u-gap-1xs u-my-auto">

<h3 class="body-copy-bold">Have any Mac Duggal items to sell?</h3>

<p class="body-copy-sm">

Every item on ThredUp is from a closet just like yours.

<a class="ui-link" href="/cleanout">Sell with us</a>

</p>

</div>

</section>

b. Ví dụ:  
 Khối **kêu gọi**: “Sell with us”.

 Icon móc treo áo (hanger-black-...svg).

 **Nền xám nhạt** (u-bg-gray-0), bo góc (u-rounded-4).

Ok xong. Hãy hướng dẫn anh tạo component tiếp theo nhé. Sau khi tạo xong component thì em nghiên cứu, so sánh, cập nhật mã nguồn cũ phía trên và gửi anh mã nguồn final index.js và ProductDetailPage.css sau khi cập nhật.

8. ProductShippingReturns

a. Mẫu html:  
<div class="u-my-3x" id="shipping\_and\_returns\_section">

<h2 class="heading-sm-bold u-mb-1x">Shipping & returns</h2>

<p class="body-copy">

Free shipping on orders over $89. Return items within 14 days ...

<button class="ui-link" type="button">Details</button>

</p>

</div>

b. Ví dụ:  
 **Chính sách**: “Free shipping on orders over $89. Return within 14 days ...”.

 Link “Details” mở modal hoặc trang chi tiết.

Ok xong. Hãy hướng dẫn anh tạo component tiếp theo nhé. Sau khi tạo xong component thì em nghiên cứu, so sánh, cập nhật mã nguồn cũ phía trên và gửi anh mã nguồn final index.js và ProductDetailPage.css sau khi cập nhật.

9. ProductEcoImpacts

a. Mẫu html:  
<div>

<div class="u-flex u-justify-between u-items-center u-mb-2xs ...">

<h2 class="heading-sm-bold">Eco impact</h2>

<button class="u-mt-1xs ui-link" type="button">Source</button>

</div>

<p class="u-mb-2xs md:u-mb-2x body-copy">

Buying a dress secondhand instead of new ...

</p>

<div class="u-flex u-justify-between u-gap-1x">

<div class="u-flex u-flex-col u-text-center u-w-full">

<div class="u-flex u-mx-auto md:u-mb-1x">

<img ... src="/tup-assets/pwa/production/assets/droplet-..." ...>

<div class="u-my-auto u-font-grotesk u-font-medium u-text-20">1264.88</div>

</div>

<div class="body-copy-sm">glasses of drinking water</div>

</div>

<div class="u-flex u-flex-col u-text-center u-w-full">

<div class="u-flex u-mx-auto md:u-mb-1x">

<img ... src="/tup-assets/pwa/production/assets/lightbulb-..." ...>

<div class="u-my-auto ...">537.42</div>

</div>

<div class="body-copy-sm">hours of an LED lightbulb</div>

</div>

<div class="u-flex u-flex-col u-text-center u-w-full">

<div class="u-flex u-mx-auto md:u-mb-1x">

<img ... src="/tup-assets/pwa/production/assets/cloud-..." ...>

<div class="u-my-auto ...">2.61</div>

</div>

<div class="body-copy-sm">miles of driving emissions</div>

</div>

</div>

</div>

b. Ví dụ:

* **Heading**: “Eco impact”.
* Mô tả: “Buying a dress secondhand instead of new and wearing it 10 times saves the equivalent of: ...”
* **3 cột** hiển thị:
  + 1264.88 glasses of drinking water
  + 537.42 hours of LED lightbulb
  + 2.61 miles of driving emissions
* Mỗi cột có icon (droplet, lightbulb, cloud) + số + mô tả.

**Ý nghĩa**:

* Tăng **ý thức bảo vệ môi trường** khi mua đồ secondhand.
* Sử dụng icon + text + styling “u-text-center” + “u-w-full”.